TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HNGĐ-ST
Ngày 14-9-2017
V/v tranh chấp về ly hôn và nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Điển

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2017/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 6 năm 2017, về việc tranh chấp về ly hôn và nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Phương N, sinh năm 1967, địa chỉ: Đường LTT, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên toà.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1961, địa chỉ: Đường LTT, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 20-12-2016 và được bổ sung bằng lời khai tại Bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hoàng Phương N trình bày:

Chị Hoàng Phương N và anh Nguyễn Ngọc T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 1990 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, không

thông cảm được với nhau, hai bên đã cố gắng hàn gắn mối quan hệ nhưng mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Do việc chung sống giữa chị N và anh T không hạnh phúc, nên chị N đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giải quyết được ly hôn anh Tuấn.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14-9-1993 (đã quá 18 tuổi) và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27-11-2002. Chị N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27-11-2002, còn Nguyễn Ngọc T đã quá 18 tuổi nên chị N để cháu tự quyết định, không yêu cầu Toà án giải quyết. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị N và anh T sẽ tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Phương N đề nghị tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn, anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do, cũng không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Căn cứ Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Việc xác định về thẩm quyền; về quan hệ pháp luật tranh chấp; về tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; về việc thu thập chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viển kiểm sát; việc cấp tống đạt văn bản tố tụng; Bị đơn vắng mặt tại phiên toà đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên toà, đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của Điều 28, Điều 35, Điều 48, Điều 49, Điều 97, Điều 203, Điều 220, Điều 227 và Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn phải nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn, anh Nguyễn Ngọc T đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét thấy, chị Hoàng Phương N và anh Nguyễn Ngọc T có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, nên hôn nhân này là hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm và tính cách. Chị N đã cố gắng hàn gắn mâu thuẫn, nhưng vẫn không khắc phục được để vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Hoàng Phương N đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị Hoàng Phương N được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Phương N và anh Nguyễn Ngọc T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14-9-1993 (đã quá 18 tuổi) và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27-11-2002. Ly hôn, chị N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27-11-2002. Xét thấy, việc để chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu P là phù hợp với độ tuổi, tâm lý và nguyện vọng của con chung. Nên giao con chung là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27-11-2002 cho chị Hoàng Phương N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên toà, chị N trình bày có đầy đủ điều kiện và khả năng về kinh tế để nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, anh T chưa có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con chung, nên việc cấp dưỡng nuôi con chưa thực hiện ngay được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của nguyên đơn, để hai bên tự thoả thuận với nhau về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, bị đơn không có ý kiến về tài sản chung. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Các bên tự giải quyết với nhau, nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện đến Toà án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Phương N và anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14-9-1993 (đã quá 18 tuổi) và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27-11-2002. Giao con chung là Nguyễn Hoàng P sinh ngày 27-11-2002 cho chị Hoàng Phương N trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Hoàng Phương N phải nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009849, ngày 16-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Phương N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày: Kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương đối với bị đơn đều được quyền kháng cáo bản án./.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS. quận Hồng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền